

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 1 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tuyển sinh hệ đào tạo chính quy trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg, ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐH CNTT) thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG, ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường đại học thành viên và khoa trực thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT, ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-ĐHQG, ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế tuyển sinh hệ đào tạo chính quy trình độ đại học”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng các Phòng, Ban, Khoa, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTDH (Ta).



Nguyễn Lưu Thùy Ngân



QUY CHẾ

Tuyển sinh trình độ đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 554/QĐ-ĐHCNTT, ngày 14 tháng 4 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về tuyển sinh trình độ đại học bao gồm: Quy định chung; tuyển sinh đào tạo chính quy các hệ: văn bằng thứ nhất, liên thông đại học, văn bằng thứ hai; đào tạo từ xa; hoạt động thanh tra, kiểm tra; truyền thông, báo cáo và lưu trữ; khen thưởng, xử lý các sự cố bất thường và xử lý vi phạm; tổ chức thực hiện.
- Quy chế này áp dụng đối với công tác tuyển sinh đại học tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐHCNTT).
- Quy chế này không áp dụng đối với việc tuyển sinh chương trình liên kết quốc tế.

Điều 2. Hội đồng tuyển sinh

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) để điều hành các hoạt động liên quan đến công tác tuyển sinh; quy định tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các Ban chuyên môn, các ban giúp việc của HĐTS.
- Thành phần HĐTS
 - Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng.
 - Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng.
 - Ủy viên thường trực: Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Phòng Đào tạo Đại học.
 - Các ủy viên: Một số Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng, Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa, Trưởng bộ môn hoặc Phó Trưởng bộ môn và cán bộ công nghệ thông tin.
Những người có người thân dự thi hoặc xét tuyển vào CSĐT trong năm tổ chức thi không được tham gia vào HĐTS, các ban chuyên môn và các ban giúp việc của HĐTS.
- Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS
 - Chịu sự chỉ đạo chung của Ban Chỉ đạo tuyển sinh ĐHQG-HCM (BCĐ).
 - Xây dựng, công bố thông tin đề án tuyển sinh của Trường.
 - Tổ chức triển khai các phương án tuyển sinh theo đề án tuyển sinh đã công bố.
 - Giải quyết thắc mắc, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.
 - Thu hoặc ủy quyền thu và sử dụng lệ phí xét tuyển.



- f. Tổng kết công tác tuyển sinh; quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định.
 - g. Báo cáo kịp thời kết quả công tác tuyển sinh cho BCD và Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT).
4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS
- a. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh của Trường.
 - b. Báo cáo BCD và Bộ GD&ĐT công tác tuyển sinh của Trường.
 - c. Thành lập Ban Thư ký và các Ban chuyên môn để giúp việc cho HĐTS Trường trong việc thực hiện công tác tuyển sinh; Trưởng các Ban chuyên môn phải là thành viên HĐTS.
 - d. Chủ tịch HĐTS quy định nhiệm vụ và quyền hạn của các Ban chuyên môn theo quy định tuyển sinh của Trường.
5. Phó Chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

Điều 3. Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh

1. Thành phần Ban Thư ký HĐTS gồm có:
- a. Trưởng ban: do ủy viên thường trực HĐTS kiêm nhiệm.
 - b. Các ủy viên: Một số cán bộ Phòng Đào tạo Đại học, Khoa, Phòng ban liên quan.
2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký HĐTS
- a. Cập nhật nội dung Đề án tuyển sinh của Trường lên cổng thông tin tuyển sinh Bộ GD&ĐT và trang thông tin điện tử Trường.
 - b. Cung cấp thông tin chính thức để công bố các thông tin liên quan đến hồ sơ, điều kiện dự tuyển, thời gian địa điểm đăng ký dự tuyển trên trang thông tin điện tử của Trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác.
 - c. Dự kiến phương án điểm trúng tuyển, trình HĐTS quyết định.
 - d. Xác định danh sách thí sinh trúng tuyển.
 - e. Thông báo thí sinh trúng tuyển nhập học.
 - f. Hậu kiểm hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo quy định.
 - g. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

Điều 4. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

1. Căn cứ phương thức tuyển sinh của từng hình thức đào tạo, Trường xác định và công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào trong đề án tuyển sinh phù hợp với Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường quy định phải đảm bảo chất lượng nguồn tuyển sinh. Hiệu trưởng Trường chịu trách nhiệm giải trình về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đã xây dựng.

Điều 5. Đề án tuyển sinh

1. Trường xây dựng, công bố và tổ chức triển khai đề án tuyển sinh để thực hiện trách nhiệm giải trình và cam kết đối với thí sinh, cơ quan quản lý nhà nước và xã hội. Đề án tuyển sinh phải chứa đầy đủ thông tin làm căn cứ để:

- Thí sinh lựa chọn trường, ngành, chương trình đào tạo, phương thức tuyển sinh phù hợp với năng lực, sở thích và điều kiện cá nhân; chuẩn bị các điều kiện tham gia dự tuyển và thực hiện các bước theo kế hoạch tuyển sinh của Trường.
 - Cơ quan quản lý nhà nước và xã hội giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật và các cam kết đối với người học của Trường trong công tác tuyển sinh và đào tạo.
2. Nội dung đề án tuyển sinh: thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và của ĐHQG-HCM.
 3. Công khai đề án tuyển sinh, thông báo tuyển sinh: trên trang thông tin điện tử của Trường và qua các hình thức phù hợp khác theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và của ĐHQG-HCM.

Chương II

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

Điều 6. Các phương thức xét tuyển

1. Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển
 - 1.1. Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển (UTXT) theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
 - 1.2. UTXT thẳng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM.
 - a. Đối tượng: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT, học tại các trường THPT, không bao gồm các trung tâm giáo dục thường xuyên. Thí sinh xuất sắc trong học tập của các trường THPT; thí sinh giỏi năng khiếu trong các cuộc thi thể thao, nghệ thuật.
 - b. Điều kiện đăng ký: Thí sinh được Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu trường THPT giới thiệu là học sinh giỏi, tài năng của trường đảm bảo các điều kiện: Có học lực giỏi và hạnh kiểm tốt trong 03 năm THPT; mỗi trường THPT chỉ giới thiệu 01 thí sinh thuộc nhóm 05 học sinh có điểm trung bình cộng học lực 03 năm THPT cao nhất trường THPT. Các trường hợp vi phạm nguyên tắc đăng ký đã nêu trên sẽ bị loại khỏi danh sách đăng ký xét tuyển đối với phương thức này.
 - 1.3. UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM
 - a. Đối tượng: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT, học tại và tốt nghiệp tại các trường THPT được UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM (danh sách các trường THPT được UTXT ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh hàng năm của ĐHQG-HCM).
 - b. Điều kiện:
 - Tốt nghiệp THPT năm tuyển sinh.
 - Có hạnh kiểm tốt trong 3 năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 và đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Học sinh của các trường chuyên, năng khiếu của các trường đại học thuộc các tỉnh, thành trên toàn quốc đạt tối thiểu 2 năm học sinh giỏi trong các năm học ở bậc THPT (lớp 10, 11, 12).
- Học sinh của các trường trung học phổ thông theo danh sách do ĐHQG-HCM công bố đạt 3 năm học sinh giỏi ở bậc THPT (lớp 10, 11, 12).
- Là thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh thành tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia môn Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Nhật.

1.4. UTXT theo quy định của Trường ĐHCNTT

1.4.1. Tuyển thẳng vào chương trình tài năng

- a. Đối tượng: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
- b. Điều kiện đăng ký:
 - Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba môn Tin học, Toán, Lý, Hóa trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia.
 - Thí sinh đạt giải vô địch, giải nhất (vàng), giải nhì (bạc) của Kỳ thi “Lập trình Châu Á - ICPC Asia” (cấp quốc gia) trong hai năm liền kề trước năm tuyển sinh.

1.4.2. Ưu tiên xét tuyển thẳng vào tất cả các ngành

- a. Đối tượng: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
- b. Điều kiện đăng ký:
 - Thí sinh đạt giải đặc biệt, giải 1, 2, 3 kỳ thi Olympic Tin học sinh viên Việt Nam/ Olympic phần mềm mã nguồn mở (Procon) trong hai năm liền kề trước năm tuyển sinh.
 - Thí sinh đạt giải vô địch, giải nhất (vàng), giải nhì (bạc), giải ba (đồng) Kỳ thi “Lập trình Châu Á - ICPC Asia” (cấp quốc gia) trong hai năm liền kề trước năm tuyển sinh.
 - Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba từ kỳ thi tháng trở lên trong cuộc thi “Đường lên đỉnh Olympia” trong hai năm liền kề trước năm tuyển sinh.

2. Phương thức 2 : Xét tuyển dựa trên điểm thi

2.1. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2.2. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực (ĐGNL) do ĐHQG-HCM tổ

chức.

- a. Đối tượng xét tuyển: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
- b. Điều kiện đăng ký: Thí sinh đã đăng ký và dự thi kỳ thi ĐGNL do ĐHQG-HCM tổ chức vào năm tuyển sinh hiện hành.

3. Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên các chứng chỉ quốc tế uy tín

3.1. Chỉ sử dụng chứng chỉ quốc tế để xét tuyển

a. Đối tượng:

- Nhóm đối tượng 1 (xét tuyển vào tất cả các ngành): Thí sinh người Việt Nam tốt nghiệp THPT Việt Nam hoặc nước ngoài.
- Nhóm đối tượng 2 (chỉ xét tuyển vào chương trình tiên tiến ngành Hệ thống Thông tin - học bằng Tiếng Anh): Thí sinh người nước ngoài tốt nghiệp THPT nước ngoài.

b. Điều kiện đăng ký:

- Có hạnh kiểm tốt và tối thiểu đạt danh hiệu học sinh khá (hoặc tương đương) trong các năm học THPT.
- Có chứng chỉ quốc tế thỏa một trong những điều kiện sau:
 - Chứng chỉ SAT có điểm từ 510 trở lên cho mỗi phần thi.
 - Chứng chỉ ACT có điểm trung bình từ 21 trở lên.
 - AS/A level có điểm từ C-A cho mỗi môn thi.
 - Tú tài quốc tế (IB) có tổng điểm từ 21 trở lên.
 - Các văn bằng, chứng chỉ quốc tế uy tín khác được HĐTS chấp thuận.

3.2. Kết hợp kết quả học tập cấp THPT với chứng chỉ quốc tế để xét tuyển

- a. Đối tượng: Thí sinh đủ điều kiện tham gia tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
- b. Điều kiện đăng ký:
 - Có hạnh kiểm tốt và tối thiểu đạt danh hiệu học sinh khá trở lên (hoặc tương đương) trong tất cả các năm học THPT.
 - Tổng điểm trung bình 3 năm THPT của 3 môn học trong tổ hợp xét tuyển thí sinh đăng ký lớn hơn hoặc bằng 24.
 - Có chứng chỉ ngoại ngữ còn thời hạn thỏa điều kiện quy định trong đề án tuyển sinh của Trường.

Điều 7. Đăng ký xét tuyển

1. Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển

- 1.1. Xét tuyển thẳng, UTXT theo quy định của Bộ GD&ĐT: Trường tổ chức thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
- 1.2. UTXT thẳng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM: Trường tổ chức thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của ĐHQG-HCM).
 - a. Quy định đăng ký xét tuyển: Thí sinh được đăng ký tối đa 03 nguyện vọng vào 01 CSĐT duy nhất (có phân biệt thứ tự nguyện vọng với nguyện vọng 01 là nguyện vọng cao nhất).
 - b. Cách thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh thực hiện đăng ký theo thông báo hướng dẫn của ĐHQG-HCM trong thời gian quy định cho đợt xét tuyển.
- 1.3. UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM và xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM: Trường tổ chức thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của ĐHQG-HCM
 - a. Quy định đăng ký xét tuyển: Thí sinh được đăng ký không giới hạn số nguyện vọng, không giới hạn số lượng CSĐT (có phân biệt thứ tự nguyện vọng với nguyện vọng 01 là nguyện vọng cao nhất).
 - b. Cách thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh thực hiện đăng ký theo hướng dẫn chi tiết tại trang thông tin điện tử tuyển sinh của ĐHQG-HCM theo thời gian quy định cho mỗi đợt xét tuyển.
- 1.4. UTXT theo quy định của Trường ĐHCNTT
 - a. Quy định đăng ký xét tuyển : Thí sinh được đăng ký tối đa 03 nguyện vọng (có phân biệt thứ tự nguyện vọng với nguyện vọng 01 là nguyện vọng cao nhất).
 - b. Cách thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh thực hiện đăng ký theo thông báo tuyển sinh của Trường ĐHCNTT trong thời gian quy định cho đợt xét tuyển.
2. Phương thức 2 : Xét tuyển dựa trên điểm thi
 - 2.1. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) Trường tổ chức thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
 - 2.2. Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực (ĐGNL) do ĐHQG-HCM tổ chức.
 - a. Quy định đăng ký xét tuyển: Thí sinh được đăng ký không giới hạn số nguyện vọng, không giới hạn số lượng CSĐT (có phân biệt thứ tự nguyện vọng với nguyện vọng 01 là nguyện vọng cao nhất).
 - b. Cách thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh thực hiện đăng ký theo hướng dẫn chi tiết tại trang thông tin điện tử tuyển sinh của ĐHQG-HCM theo thời gian quy định cho mỗi đợt xét tuyển.
3. Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên các chứng chỉ quốc tế uy tín
 - a. Quy định đăng ký xét tuyển : Thí sinh được đăng ký không giới hạn số nguyện vọng (có phân biệt thứ tự nguyện vọng với nguyện vọng 01 là nguyện vọng cao nhất).

- b. Cách thức đăng ký xét tuyển: Thí sinh thực hiện đăng ký theo thông báo tuyển sinh của Trường ĐHCNTT trong thời gian quy định cho đợt xét tuyển.
4. Đăng ký xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và trên Cổng dịch vụ công quốc gia
- Bộ GD&ĐT hỗ trợ tổ chức đăng ký xét tuyển đợt 1 cho tất cả phương thức tuyển sinh đào tạo chính quy của các CSĐT. Thời gian đăng ký bắt đầu sau kỳ thi tốt nghiệp THPT và kết thúc sau khi có kết quả thi và xét tốt nghiệp THPT.
 - Thí sinh đã dự tuyển theo kế hoạch xét tuyển sớm sau đó phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng trên hệ thống theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT.
 - Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành, nhiều CSĐT khác nhau không hạn chế số lượng, nhưng phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.

Điều 8. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

- Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh: Ưu tiên theo khu vực và ưu tiên theo đối tượng chính sách được quy định chi tiết theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
- Xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển thẳng và UTXT theo quy định của Bộ GD&ĐT: Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT.
 - Đối với phương thức xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM:
 - Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 40 điểm, giữa hai khu vực kế tiếp là 10 điểm (theo thang điểm 1.200).
 - Từ năm 2023, điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 900 trở lên (theo thang điểm kỳ thi ĐGNL ĐHQG-HCM là 1200) được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(1200 - \text{Tổng điểm đạt được})/300] \times \text{Mức điểm ưu tiên quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8}$$
 - Thí sinh được hưởng chính sách ưu tiên khu vực theo quy định trong năm tốt nghiệp THPT (hoặc trung cấp) và một năm kế tiếp.
- Điểm ưu tiên đối với phương thức xét tuyển UTXT thẳng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT và phương thức xét tuyển UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM:
 - Điểm UIT Code Contest

Lưu ý: Điểm UIT Code Contest là điểm quy đổi theo quy định của Trường dành cho thí sinh có tham gia cuộc thi UIT Code Contest do Trường ĐHCNTT tổ chức và được cấp giấy chứng nhận (thời hạn được tính không quá 2 năm tính đến ngày xét tuyển vào Trường).
 - Thí sinh là thành viên đội tuyển của Trường hoặc Tỉnh/ Thành phố tham dự kỳ thi

học sinh giỏi quốc gia môn Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Nhật.

Điều 9. Nguyên tắc xét tuyển

1. Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành nhưng phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.
2. Đối với một ngành đào tạo (hoặc một chương trình đào tạo) theo một phương thức và tổ hợp môn, tất cả thí sinh được xét chọn bình đẳng không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký.
3. Điểm trúng tuyển được xác định để số lượng tuyển được theo từng ngành, chương trình đào tạo phù hợp với số lượng chỉ tiêu đã công bố, nhưng không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào.

Điều 10. Trách nhiệm của Trường và thí sinh

1. Trách nhiệm của Trường
 - a. Xây dựng, công bố công khai các thông tin liên quan đến đề án tuyển sinh của Trường trên trang thông tin điện tử.
 - b. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm giải trình về nội dung của đề án tuyển sinh và thông tin liên quan đến công tác tuyển sinh của Trường.
 - c. Có bộ phận chuyên trách theo dõi, giám sát tình hình đăng ký xét tuyển, xử lý và báo cáo kịp thời các tình huống phát sinh.
2. Trách nhiệm của thí sinh
 - a. Tìm hiểu đầy đủ thông tin về ngành đào tạo đăng ký xét tuyển, các quy định xét tuyển của Trường ĐHCNTT, chính sách ưu tiên trong tuyển sinh theo quy định hiện hành.
 - b. Thí sinh thể hiện nguyện vọng thông qua những lựa chọn trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung như sau:
 - Xác định thứ tự ưu tiên của các nguyện vọng (số 01 thể hiện nguyện vọng cao nhất);
 - Lựa chọn Trường ĐHCNTT, đơn vị tuyển sinh (mã trường QSC).
 - Lựa chọn ngành, nhóm ngành, chương trình đào tạo (mã ngành).
 - Lựa chọn phương thức tuyển sinh (mã phương thức).
 - Lựa chọn tổ hợp xét tuyển (mã tổ hợp) đối với phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi theo bài thi/môn thi, hoặc phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập các môn học cấp THPT: A00, A01, D01, D06, D07 (tùy theo ngành).
 - c. Chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong hồ sơ đăng ký xét tuyển. Trường ĐHCNTT từ chối tiếp nhận, buộc thôi học hoặc cấm dự tuyển vào Trường trong những năm tiếp theo nếu thông tin khai trong hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh không đúng sự thật.

Điều 13. Tổ chức xét tuyển

1. Đối với phương thức UTXT thẳng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM: HĐTS Trường xây dựng tiêu chí xét tuyển và công bố tại đề án tuyển sinh hàng năm.
2. Đối với phương thức UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM: HĐTS Trường xây dựng tiêu chí xét tuyển và công bố tại đề án tuyển sinh hàng năm và báo cáo Ban Chỉ đạo trước khi công bố và triển khai chính thức.
3. Đối với phương thức xét tuyển bằng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT
 - a. Xét tuyển dựa trên điểm thi các tổ hợp môn theo quy định của Trường ĐHCNTT cho từng ngành.
 - b. Các tiêu chí phụ được xác định và công bố trong đề án tuyển sinh của Trường.
 - b. Điểm ưu tiên quy định tại điều 8.
4. Đối với phương thức xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM
 - a. Xét tuyển dựa trên kết quả thi ĐGNL của ĐHQG-HCM tổ chức vào năm tuyển sinh hiện hành.
 - b. Các tiêu chí phụ được xác định và công bố trong đề án tuyển sinh của Trường.
 - c. Điểm ưu tiên quy định tại điều 8.
5. Đối với xét tuyển UTXT theo quy định của Trường ĐHCNTT: HĐTS xây dựng tiêu chí xét tuyển chi tiết và có thể xem xét bổ sung tiêu chí kết hợp (nếu có) phù hợp trong quá trình xét tuyển.
6. Đối với Xét tuyển dựa trên các chứng chỉ quốc tế uy tín: HĐTS xây dựng tiêu chí xét tuyển chi tiết và có thể xem xét bổ sung tiêu chí kết hợp (nếu có) phù hợp trong quá trình xét tuyển.
7. HĐTS có thể xây dựng, bổ sung các tiêu chí xét tuyển phù hợp với từng phương thức, đặc thù của nhóm ngành/ngành đào tạo và công bố trong đề án tuyển sinh của CSĐT.
8. Trường ĐHCNTT và ĐHQG-HCM phối hợp lọc ảo trong quá trình xét tuyển đối với các phương thức tuyển sinh: UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM, xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM.
9. Sau khi thí sinh đăng ký xét tuyển các nguyện vọng trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT tất cả các phương thức, Trường ĐHCNTT và Bộ GD&ĐT phối hợp lọc ảo trong quá trình xét tuyển.

Điều 14. Công bố kết quả xét tuyển và xác nhận nhập học

Kết quả xét tuyển vào các ngành/nhóm ngành/chương trình đào tạo được công bố trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHCNTT theo thời gian cụ thể như sau:

1. Đối với xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển thẳng và UTXT theo quy định của Bộ GD&ĐT: Trường tổ chức thực hiện xét tuyển và công bố kết quả xét tuyển theo kế hoạch tuyển sinh hàng năm của Bộ GD&ĐT.
2. Đối với UTXT thẳng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT theo quy định ĐHQG-HCM, UTXT theo quy định của ĐHQG-HCM và xét tuyển bằng kết quả kỳ thi ĐGNL của ĐHQG-HCM: thời gian công bố kết quả xét tuyển theo kế hoạch tuyển sinh hàng năm của ĐHQG-HCM.

3. Đối với phương thức xét tuyển khác: thời gian công bố kết quả xét tuyển theo kế hoạch tuyển sinh hàng năm của Trường ĐHCNTT.
4. Thí sinh xác nhận nhập học bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung theo kế hoạch tuyển sinh hàng năm của Bộ GD&ĐT, trước khi nhập học tại Trường.
5. Trường ĐHCNTT gửi giấy báo trúng tuyển và gọi nhập học cho những thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết và phương thức nhập học của thí sinh.

Chương III

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC

Điều 15. Kế hoạch tuyển sinh

1. ĐHQG-HCM ban hành văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh hàng năm. Trên cơ sở đó, Trường ĐHCNTT xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các đợt tuyển sinh phù hợp với tình hình thực tế tại Trường.
2. Khi có thay đổi về kế hoạch tuyển sinh, Trường ĐHCNTT báo cáo ĐHQG-HCM trước khi thông báo công khai cho thí sinh và tổ chức tuyển sinh.

Điều 16. Phương thức tuyển sinh

1. Phương thức tuyển sinh: Phương thức xét tuyển do HĐTS Liên thông quyết định và ghi rõ tại Thông báo tuyển sinh.
2. Trường ĐHCNTT quyết định phương thức tuyển sinh và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh tại Trường.
3. Trường ĐHCNTT công bố công khai chỉ tiêu cho từng phương thức tuyển sinh của từng ngành tại Thông báo tuyển sinh.

Điều 17. Tổ chức tuyển sinh

1. Căn cứ kế hoạch tuyển sinh, Trường ĐHCNTT công bố công khai thông tin tuyển sinh trên trang thông tin điện tử ít nhất 30 ngày trước thời điểm tuyển sinh và gửi báo cáo về ĐHQG-HCM để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.
2. HĐTS Trường xây dựng tiêu chí xét tuyển và công bố tại đề án tuyển sinh hàng năm.
3. Trường ĐHCNTT gửi giấy báo trúng tuyển và gọi nhập học cho những thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết.

Mục 1

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC

Điều 18. Tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học

1. Đối tượng tuyển sinh: Đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng cùng ngành/ nhóm ngành. Trường hợp bằng tốt cao đẳng do cơ sở giáo dục nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cơ sở giáo dục hoạt động hợp pháp ở nước ngoài cấp thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Tuyển sinh đào tạo liên thông từ trình độ CĐ lên trình độ đại học thực hiện theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 19. Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học đối với người có bằng tốt nghiệp đại học

1. Đối tượng tuyển sinh: Đã có bằng tốt nghiệp Đại học. Trường hợp văn bằng thứ nhất do cơ sở giáo dục nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cơ sở giáo dục hoạt động hợp pháp ở nước ngoài cấp thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ GD&ĐT.
2. Hiệu trưởng quy định chi tiết về điều kiện dự tuyển của các đối tượng tuyển sinh; các nội dung có liên quan trong đề án tuyển sinh và thông báo tuyển sinh hàng năm.

Mục 2

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO THEO ĐẶT HÀNG

Điều 20. Đối tượng tuyển sinh

1. Tuyển sinh do Nhà nước đặt hàng đào tạo thực hiện theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.
2. Tuyển sinh do các chủ thể khác đặt hàng đào tạo và cam kết sử dụng sinh viên tốt nghiệp thực hiện theo hợp đồng giữa các bên liên quan, không trái với quy định của pháp luật.
3. Văn bản giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc thoả thuận giữa các bên và các thông tin liên quan phải được đưa vào thành phụ lục của đề án tuyển sinh.

Điều 21. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với đào tạo theo đặt hàng

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào thực hiện theo quy định của Quy chế này. Điểm trúng tuyển theo yêu cầu đặt hàng không thấp hơn điểm trúng tuyển của chương trình/ngành đào tạo. Trường hợp ủy ban nhân dân cấp tỉnh đặt hàng để đào tạo lao động cho các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp của tỉnh thuộc vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ; đối tượng thí sinh là người có hộ khẩu thường trú từ 03 năm trở lên, học 03 năm cấp THPT tại địa phương; cam kết sử dụng sinh viên tốt nghiệp thì điểm trúng tuyển có thể thấp hơn nhưng không thấp hơn quá 01 điểm so với điểm trúng tuyển của chương trình/ngành đào tạo, tính theo thang điểm 30 và không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng theo quy định của chương trình/ngành tuyển sinh.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Điều 22. Hoạt động thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh

1. Hiệu trưởng tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh tại Trường theo quy định.
2. Trình tự, thủ tục tổ chức thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, ĐHQG-HCM.

Chương V

TRUYỀN THÔNG, BÁO CÁO VÀ LƯU TRỮ

Điều 23. Công tác truyền thông

1. HĐTS Trường ĐHCNTT thường xuyên cập nhật các hoạt động tuyển sinh trên các phương tiện truyền thông đại chúng, công thông tin tuyển sinh của Trường.
2. Trường ĐHCNTT giao nhiệm vụ cho nhân sự chịu trách nhiệm chính phát ngôn về công tác tuyển sinh hàng năm.

Điều 24. Chế độ báo cáo

Hằng năm, HĐTS Trường ĐHCNTT gửi báo cáo về BCD:

1. Quyết định thành lập HĐTS.
2. Đề án tuyển sinh.
3. Quy định và các văn bản hướng dẫn tuyển sinh của Trường.
4. Quyết định trúng tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển theo các phương thức tuyển sinh.
5. Danh sách nhập học theo các phương thức tuyển sinh.
6. Báo cáo tổng kết tuyển sinh.

Điều 25. Chế độ lưu trữ

Hồ sơ tuyển sinh được lưu trữ theo thời hạn quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT. Các tài liệu khác liên quan đến tuyển sinh, P.ĐTDH phải bảo quản và lưu trữ trong suốt khóa đào tạo theo quy định của Luật Lưu trữ và các quy định về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ CÁC SỰ CỐ BẤT THƯỜNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 26. Khen thưởng

Chủ tịch HĐTS Trường ĐHCNTT khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng:

1. Những người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
2. Những người có nhiều thành tích đóng góp cho công tác tuyển sinh của Trường.

Điều 27. Giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh

1. Trong thời gian tuyển sinh, HĐTS Trường ĐHCNTT tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.
2. Kết thúc tuyển sinh, Hiệu trưởng tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.
3. Trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh được thực hiện theo quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 28. Tiếp nhận và xử lý thông tin, bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh

- a. HĐTS Trường.
- b. Thanh tra giáo dục các cấp.
2. Các bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh là căn cứ để xử lý đối tượng vi phạm.
3. Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh
 - a. Người phát hiện những hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh cần kịp thời báo cho nơi tiếp nhận quy định tại khoản 1 Điều này để có biện pháp xử lý.
 - b. Người có bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh báo ngay cho nơi tiếp nhận được quy định tại khoản 1 Điều này để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật. Việc tiếp nhận và xử lý các tố cáo vi phạm Quy chế tuyển sinh được thực hiện theo pháp luật về tố cáo.
 - c. Người cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp, không được lợi dụng để gây ảnh hưởng tiêu cực đến kỳ thi.
4. Đối với tổ chức, cá nhân tiếp nhận thông tin và bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh:
 - a. Tổ chức việc tiếp nhận thông tin, bằng chứng theo quy định; bảo vệ nguyên trạng bằng chứng; xác minh tính xác thực của thông tin và bằng chứng.
 - b. Triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, vi phạm Quy chế tuyển sinh theo thông tin đã được cung cấp.
 - b. Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh.
 - c. Bảo mật thông tin và danh tính người cung cấp thông tin.

Điều 29. Xử lý cán bộ tuyển sinh và thí sinh vi phạm Quy chế tuyển sinh

1. Người tham gia công tác tuyển sinh là công chức, viên chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh, tùy theo mức độ, sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ xử lý theo quy định tại Điều 71 của Luật Giáo dục đại học; Luật Viên chức, Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức. Đối với những người vi phạm Quy chế tuyển sinh là cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên cơ hữu không phải là công chức, viên chức, hiệu trưởng nhà trường quyết định xử lý theo quy định của Bộ Luật lao động và các văn bản pháp luật hiện hành.
2. Các trường vi phạm về tuyển sinh tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị áp dụng xử lý theo quy định hiện hành.

Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 30. Trách nhiệm của Trường ĐHCNTT

1. Thành lập HĐTS và các Ban chức năng của HĐTS để triển khai công tác tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh.
2. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm giải trình về các nội dung của đề án tuyển sinh và các

thông tin có liên quan đến công tác tuyển sinh của Trường ĐHCNTT.

3. Tổ chức triển khai công tác tuyển sinh theo kế hoạch hàng năm của ĐHQG- HCM và Trường ĐHCNTT.
4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện công tác tuyển sinh theo quy chế và quy định của pháp luật theo chức năng nhiệm vụ.